

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2019/HNGĐ-ST

Ngày 12- 6 - 2019

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sinh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Hoàng Thị Mơ

Ông Nguyễn Xuân Quý

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Đình Sắc - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 34/2019/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn, nuôi con khi ly hôn", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Dương Thị L;

Đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn Y, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Dương Văn T;

Nơi cư trú: Thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11/02/2019 cùng các văn bản, lời khai có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Dương Thị L trình bày:

Chị Dương Thị L và anh Dương Văn T kết hôn năm 2013 trên cơ sở tự nguyện, có tổ chức cưới theo phong tục tập quán và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi kết hôn, vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về kinh tế, ứng xử trong gia đình và xã hội; anh Dương Văn T hay ghen tuông vô cớ, thường xuyên chửi bới, đánh đập chị

Dương Thị L khiến tình cảm vợ chồng rạn nứt trầm trọng. Năm 2015, chị Dương Thị L đi làm công nhân tại tỉnh Bắc Ninh, anh Dương Văn T cũng đi cùng nhưng vẫn thường xuyên chửi bới, xúc phạm chị Dương Thị L. Do mâu thuẫn trầm trọng, năm 2018 chị Dương Thị L đã nhiều lần làm đơn xin ly hôn anh Dương Văn T gửi đến Tòa án, sau đó chị Dương Thị L suy nghĩ lại và rút đơn khởi kiện quay về đoàn tụ với anh Dương Văn T. Kể từ khi chị Dương Thị L rút đơn khởi kiện lần cuối đến nay, tình cảm vợ chồng vẫn không hề được cải thiện, mâu thuẫn càng thêm trầm trọng, chị Dương Thị L và anh Dương Văn T sống ly thân từ năm 2017. Chị Dương Thị L xác định không còn tình cảm với anh Dương Văn T, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh Dương Văn T.

Về con chung: Chị Dương Thị L và anh Dương Văn T có 02 con chung là Dương Khánh H, sinh ngày 31/7/2014 và Dương Thùy T, sinh ngày 11/3/2017. Khi ly hôn, chị Dương Thị L yêu cầu được nuôi cả 02 con, không yêu cầu anh Dương Văn T cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Về phía bị đơn anh Dương Văn T: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ: Thông báo thụ lý vụ án, triệu tập viết bản khai, thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử; Quyết định hoãn phiên tòa cho bị đơn. Tuy nhiên, anh Dương Văn T vẫn vắng mặt, không chịu hợp tác, không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đúng, đầy đủ các bước về trình tự, thủ tục tố tụng từ khi nhận đơn khởi kiện cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Hội đồng xét xử đảm bảo đúng nguyên tắc xét xử, đúng thành phần, đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của những người tham gia tố tụng theo quy định của pháp luật.

Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng, đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn của Thư ký tại phiên tòa.

Nguyên đơn chấp hành đúng và đầy đủ các quy định về quyền, nghĩa vụ của đương sự trong quá trình tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Bị đơn không chấp hành các quy định về quyền, nghĩa vụ của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; cố tình trốn tránh, không đến Tòa án để thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ án: Mâu thuẫn vợ chồng chị Dương Thị L và anh Dương Văn T đã kéo dài nhiều năm, hiện nay đã trở lên trầm trọng, không thể hàn gắn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị cho chị Dương Thị L ly hôn anh Dương Văn T.

Về con chung: Từ năm 2017 đến nay, khi vợ chồng sống ly thân, chị Dương Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 con chung. Do anh Dương Văn T cố tình trốn tránh, Tòa án không lấy được lời khai của anh Dương Văn T, nên chưa rõ anh Dương Văn T làm gì, thu nhập ra sao, có hay không có yêu cầu nuôi con chung. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào quy định của pháp luật, quyền lợi mọi mặt của con chưa thành niên, giao cả 02 con chung cho chị Dương Thị L chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định:

[1] Về tố tụng: Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện anh Dương Văn T có đăng ký hộ khẩu và cư trú tại thôn K, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Căn cứ Điều 28, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã thông báo thụ lý và triệu tập anh Dương Văn T nhiều lần để viết bản khai, yêu cầu cung cấp chứng cứ, tham gia phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa; đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các đương sự, nhưng phía bị đơn anh Dương Văn T đều không chấp hành, cố tình trốn tránh, không có mặt theo giấy triệu tập. Phiên tòa lần thứ nhất anh Dương Văn T vắng mặt không lý do; mặc dù đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định hoãn phiên tòa, nhưng tại phiên tòa hôm nay anh Dương Văn T vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do, thể hiện anh Dương Văn T từ bỏ các quyền, nghĩa vụ của mình. Căn cứ Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt anh Dương Văn T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Dương Thị L và anh Dương Văn T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn năm 2013 tại Ủy ban nhân dân xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, như vậy đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của vợ chồng theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình. Sau khi kết hôn, thời gian đầu tình cảm vợ chồng bình thường. Năm 2015 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm sống, cách ứng xử trong gia đình và xã hội; anh Dương Văn T hay ghen tuông vô cớ, thường xuyên chửi bới, đánh đập chị Dương Thị L khiến tình cảm vợ chồng rạn nứt trầm trọng. Năm 2018 chị Dương Thị L đã nhiều lần làm đơn xin ly hôn anh Dương Văn T gửi đến Tòa án, sau đó chị Dương Thị L suy nghĩ lại và rút đơn quay về đoàn tụ với anh Dương Văn T. Kể từ khi chị Dương Thị L rút đơn khởi kiện lần cuối đến nay, tình cảm vợ chồng vẫn không hề được cải thiện, mâu thuẫn càng thêm trầm trọng, chị Dương Thị L và anh Dương Văn T sống ly thân từ đầu năm 2017 đến nay.

[3] Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành ghi ý kiến gia đình bên nội anh Dương Văn T, thể hiện: Trong cuộc sống hàng ngày, anh Dương Văn T và

chị Dương Thị L cũng có xảy ra cãi vã, đánh chửi nhau, gia đình hai bên nội ngoại cũng đã can thiệp, chị Dương Thị L và con về bên ngoại sinh sống, anh Dương Văn T cũng bỏ đi làm ăn xa, chị Dương Thị L và anh Dương Văn T sống ly thân, không còn quan tâm gì đến nhau nữa.

[4] Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Dương Thị L và anh Dương Văn T đã không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trở lên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, xử cho chị Dương Thị L anh ly hôn anh Dương Văn T là phù hợp với điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] Về con chung: Chị Dương Thị L và anh Dương Văn T có 02 con chung là Dương Khánh H, sinh ngày 31/7/2014 và Dương Thùy T, sinh ngày 11/3/2017. Khi vợ chồng sống ly thân, chị Dương Thị L là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả 02 con chung. Hiện nay chị Dương Thị L đang sinh sống tại nhà bố mẹ đẻ ở thôn Y, xã Y, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; mức thu nhập của chị Dương Thị L trung bình khoảng 06 đến 07 triệu đồng/tháng; các con của chị Dương Thị L và anh Dương Văn T còn nhỏ, nên rất cần sự gần gũi, chăm sóc của người mẹ. Vì vậy, nhằm đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên, cần giao cho chị Dương Thị L tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con là cần thiết và phù hợp quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[6] Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị Dương Thị L không yêu cầu anh Dương Văn T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

[8] Về án phí: Chị Dương Thị L là nguyên đơn nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm sung ngân sách Nhà nước theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

[9] Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51; Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Dương Thị L ly hôn anh Dương Văn T.
2. Về con chung: Giao 02 con chung là Dương Khánh H, sinh ngày 31/7/2014 và Dương Thùy T, sinh ngày 11/3/2017 cho chị Dương Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Anh Dương Văn T

không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Dương Thị L không yêu cầu. Anh Dương Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Chị Dương Thị L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm sung Ngân sách Nhà nước. Khấu trừ vào số tiền chị Dương Thị L đã nộp 300.000 đồng tại biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số AA/2015/0001676 ngày 05/3/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Đình Sinh